

Bản án số: 59/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 tháng 9 năm 2022

Về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung,  
xác định cha cho con chưa thành niên"

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tươi

Bà Phạm Thị Lan

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 388/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/7/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, xác định cha cho con chưa thành niên" theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 46/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/8/2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2022/TB-TA ngày 09/9/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/9/2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Hải Y, sinh năm 1993. ĐKKHKT: số A/N Yết Kiêu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Trú tại: số B ngõ M Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Văn X, sinh năm 1990. ĐKKHKT và trú tại: số A/N Yết Kiêu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Minh T, sinh năm 1990; Trú tại: thôn Tr, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;

Các đương sự đều xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai, trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Phạm Hải Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn X kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương vào ngày 18/7/2017. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không hợp nhau, đến nay không còn tình cảm vợ chồng với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh X. Chị không có thai.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Văn X có 01 con chung là Đỗ Yến N, sinh

ngày 5/10/2020 hiện đang ở với chị; sau khi ly hôn, chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Yến N, sinh ngày 5/10/2020 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh X có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng và yêu cầu xác định cha cho con: Cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 không phải là con chung của chị và anh Đỗ Văn X mà là con riêng của chị và anh Phạm Minh T. Chị và anh X tổ chức cưới và đã về chung sống với nhau từ cuối năm 2016, sau khi sinh cháu Ph chị và anh X đi đăng ký kết hôn, ngày 31/7/2017 anh X đã đi đăng ký khai sinh cho cháu Đỗ Xuân Ph tên mẹ Phạm Thị Y, bố là Đỗ Văn X. Nay căn cứ kết quả xét nghiệm ADN số 1103.VCJ/21/ADN ngày 9 tháng 8 năm 2022 của Công ty cổ phần Công nghệ y tế Vietscare, kết luận: Phạm Minh T, sinh ngày 12/9/1990, CCCD số: 030090002401 có quan hệ huyết thống Bố – Con với cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 (giấy khai sinh số 171/2017, đăng ký ngày 31/7/2017 tại UBND phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) nên chị yêu cầu xác định anh Phạm Minh T là cha đẻ của cháu Đỗ Xuân Ph, chị không yêu cầu anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- *Bị đơn anh Đỗ Văn X trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Hải Y kết hôn ngày 18/7/2017, đăng ký kết hôn tại UBND phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Về mâu thuẫn vợ chồng: hai vợ chồng không có tiếng nói chung, xảy ra cãi vã nhau, không trùng quan điểm sống, cuộc sống không có hạnh phúc nay chị Y làm đơn ly hôn, anh nhất trí.

+ Về con chung: Anh và chị Phạm Hải Y có 01 con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày 5/10/2020 hiện đang ở với chị Y; sau khi ly hôn, chị Yến trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Yến N đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và anh nhất trí với ý kiến của chị Y, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y. Anh có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Đối với cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 không phải là con chung của anh và chị Yến, anh không có trách nhiệm nuôi dưỡng. Cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 (giấy khai sinh số 171/2017, đăng ký ngày 31/7/2017 tại UBND phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) là con của chị Phạm Hải Y và anh Phạm Minh T.

+ Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh T trình bày:* Năm 2016, anh có quen biết chị Phạm Hải Y, hai bên có tình cảm yêu đương, thời điểm đó anh chưa lấy vợ. Anh và chị Y có quan hệ tình cảm, anh không biết là chị có thai với anh. Sau đó chị Y kết hôn với người khác, anh cũng lấy vợ. Khoảng năm 2019, chị Y có liên hệ với anh và nói rằng cháu Ph sinh ra giống anh, anh cũng nhờ người xét nghiệm và xác định đúng là con anh nhưng không lấy kết quả. Từ đó cháu Ph không ở cùng với chị Y mà về ở với bà ngoại, hàng tháng anh cấp dưỡng nuôi con cho chị Y. Theo kết

quả xét nghiệm ADN số 1103.VCJ/21/ADN ngày 9 tháng 8 năm 2022 của Công ty cổ phần Công nghệ y tế Vietcare, địa chỉ trụ sở chính: Số 3 ngõ 1 Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, kết luận: Phạm Minh T, sinh ngày 12/9//1990, CCCD số: 030090002401 và cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 (giấy khai sinh số 171/2017, đăng ký ngày 31/7/2017 tại UBND phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) có quan hệ huyết thống Bố – Con. Việc chị Phạm Hải Y có đơn khởi kiện yêu cầu xác định anh là cha đẻ của cháu Đỗ Xuân Ph, anh hoàn toàn nhất trí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương phát biểu :

- Về chấp hành pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

- Về quan điểm nội dung giải quyết vụ án:

Đề nghị: Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 89, 90, 102 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ vợ chồng: Xử cho Phạm Hải Y ly hôn anh Đỗ Văn X.

Về con chung: Cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 không phải là con chung của chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X. Chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X có 01 con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày 5/10/2020. Giao cho chị Phạm Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Yến N đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Y, anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y. Anh X có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Về xác định cha cho con: Tuyên anh Phạm Minh T là cha đẻ của cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017.

Về án phí: Chị Phạm Hải Y phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn (đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0002621 ngày 16-7-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương). Chị Phạm Hải Y được miễn nộp án phí đối với yêu cầu xác định cha cho con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 19 tháng 7 năm 2022, Tòa án thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Phạm Hải Y về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con; ngày 04 tháng 8 năm 2022 Tòa án thụ lý yêu cầu của chị Phạm Hải Y khởi kiện bổ sung yêu cầu xác định cha cho con. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Các đương sự xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương vào ngày 18-7-2017 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Hải Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh Đỗ Văn X; HĐXX thấy rằng: Sau khi kết hôn, cuộc sống chung giữa chị Y và anh X có mâu thuẫn do không có tiếng nói chung, thường xảy ra cãi nhau, sống không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, điều này cả 2 bên đều thừa nhận và hiện tại không chung sống cùng nhau, nay chị Y làm đơn ly hôn, anh X nhất trí. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh X mâu thuẫn là có thật và đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình việc chị Phạm Hải Y đề nghị giải quyết ly hôn với anh Đỗ Văn X là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X có 01 con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày 5/10/2020. Sau khi ly hôn: anh X nhất trí giao cho chị Y nuôi dưỡng con chung Đỗ Yến Nhi đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và chị Y không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y, anh X nhất trí. Nên giao cho chị Phạm Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Yến N đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y. Anh X có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về con riêng và yêu cầu xác định cha cho con của chị Phạm Hải Y:

Theo đơn yêu cầu giám định ADN của chị Phạm Hải Y. Tòa án đã quyết định trưng cầu giám định tại Công ty cổ phần Công nghệ y tế Vietcare, địa chỉ trụ sở chính: Số 3 ngõ 1 Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Theo kết quả xét nghiệm ADN số 1103.VCJ/21/ADN ngày 9 tháng 8 năm 2022 của Công ty cổ phần Công nghệ y tế Vietcare, địa chỉ trụ sở chính: Số 3 ngõ 1 Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, kết luận: Phạm Minh T, sinh ngày 12/9/1990, CCCD số: 030090002401 và cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 (giấy khai sinh số 171/2017, đăng ký ngày 31/7/2017 tại UBND phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) có quan hệ huyết thống Bố – Con. Như vậy, cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 khai sinh tên bố Đỗ Văn X và mẹ Phạm Hải Y không phải là con chung của chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X mà là con riêng của chị Phạm Hải Y với anh Phạm Minh T. Căn cứ quy định tại Điều 89, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Hải Y, xử xác định anh Phạm Minh T là cha đẻ của cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 (con đẻ của chị Phạm Hải Y).

Anh Đỗ Văn X không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 khi chị Y và anh X ly hôn.

Chị Phạm Hải Y không yêu cầu cha đẻ của cháu Đỗ Xuân Ph nuôi dưỡng con nên chị Yến có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Phạm Hải Y, anh Phạm Minh T có quyền, nghĩa vụ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho cháu Đỗ Xuân Ph. Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm ghi vào Sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch về thông tin cha đẻ của cháu Đỗ Xuân Ph theo Luật hộ tịch.

[5] Về chi phí giám định gen (ADN) chị Phạm Hải Y đã nộp và thanh toán xong, chị Phạm Hải Y không yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Phạm Hải Y phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) và chị Yến được miễn nộp án phí yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 89, 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; điểm b khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 3 và điểm c khoản 1 Điều 7 của Luật hộ tịch.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Hải Y.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho ly hôn giữa chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về nuôi con chung:* Chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X có 01 con chung là Đỗ Yến N, sinh ngày 5/10/2020. Giao con chung Đỗ Yến N, sinh ngày 5/10/2020 cho chị Phạm Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Yến.

Anh Đỗ Văn X có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về con riêng và yêu cầu xác định cha cho con của chị Phạm Hải Yến:*

Tuyên bố: Xác định cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 (giấy khai sinh số 171/2017, đăng ký ngày 31/7/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) không phải là con đẻ của chị Phạm Hải Y và anh Đỗ Văn X. Anh Đỗ Văn X không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng và các quyền, nghĩa vụ khác về cha, con cho cháu Đỗ Xuân Ph sau khi chị Phạm Hải Y ly hôn với anh Đỗ Văn X.

Cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 là con đẻ của chị Phạm Hải Y và anh Phạm Minh T, sinh năm 1990, địa chỉ: thôn Tr, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Chị Phạm Hải Y có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Chị Phạm Hải Y và anh Phạm Minh T có quyền, nghĩa vụ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho cháu Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 về việc xác định cha, con theo quyết định của Tòa án như trên và cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm ghi vào Sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch về thông tin cha đẻ của Đỗ Xuân Ph, sinh ngày 16/6/2017 theo quyết định của Tòa án như trên theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và điểm c khoản 1 Điều 7 của Luật Hộ tịch.

3. *Về án phí*: Chị Phạm Hải Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Yến đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2021/0000277 ngày 13-7-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, chị Y đã thực hiện xong về nghĩa vụ về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Chị Phạm Hải Y được miễn nộp án phí đối với yêu cầu xác định cha cho con.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Phạm Hải Yến, anh Đỗ Văn X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Minh T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA dân sự TP Hải Dương;
- UBND phường Hải Tân, TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu**